

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 36/2025/HNGĐ - ST
Ngày 17/6/2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nông Trung Kiên**

Ông Nguyễn Quang Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2024/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 11 năm 2024 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số **36/2025/QĐST-HNGĐ** ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Cà Thị M. Sinh năm 1992

Địa chỉ: Bản T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Bị đơn: Anh Lò Thế V. Sinh năm 1988

Địa chỉ: Bản Tông Khao, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

(Nguyên đơn, bị đơn đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 01/11/2024, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn chị Cà Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Cà Thị và anh Lò Thế V kết hôn với nhau vào ngày 24 tháng 12 năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị M và anh V chung sống và kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không ai bị ép buộc. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống

hòa thuận hạnh phúc đến tháng 5 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xô xát cãi chửi nhau. Anh V thường xuyên sử dụng chất kích thích là ma túy làm cho chị và các con sống trong hoang mang lo sợ. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không thành mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Xét thấy tình cảm của chị với anh Việt không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên chị M đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Thế V.

Về con chung: Chị M khai, chị và anh Việt có 02 con chung là cháu Lò Thị Hà V, sinh ngày 21/02/2015 và cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021, hiện nay cháu Lò Thị Hà V đang ở cùng chị còn cháu Lò Anh M đang ở cùng anh V và bố mẹ anh Việt. Nguyên vọng của chị M, vì cháu Lò Anh M còn nhỏ nên chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Minh. Còn cháu Lò Thị Hà V đã đủ 07 tuổi nên cháu có quyền lựa chọn ở cùng bố hoặc mẹ là do cháu. Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản:

Về tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 24/02/2025, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh Lò Thế V trình bày

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Cà Thị M kết hôn với nhau vào ngày 24/12/2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên trong quá trình chung sống cùng nhau, vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thỉnh thoảng anh có sử dụng chất ma túy nhưng anh không nghiện. Nay chị M có đơn ly hôn quan điểm của anh nhất trí ly hôn với chị M.

Về con chung: Anh và chị M có 02 con chung là cháu Lò Thị Hà V, sinh ngày 21/02/2015 và cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021, hiện nay cháu Lò Thị Hà V đang ở cùng chị M còn cháu Lò Anh M đang ở cùng anh và bố mẹ anh V. Nguyên vọng của anh, xin được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Lò Anh M. Chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung Lò Thị Hà V đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi các con chung.

Về tài sản:

Về tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng: Anh Việt không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX vào nghị án đã thực hiện đúng theo các quy định của bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn cơ bản đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng

của mình theo quy định của pháp luật tại Điều 70, 72 BLTTDS, vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cập, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05/02/2025; không giao nộp tài liệu, chứng cứ khi Tòa án yêu cầu.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cà Thị M. Giao 02 con chung là Lò Thị Hà V, sinh ngày 21/02/2015 và cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021 cho chị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Chị Cà Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lò Thế V và yêu cầu giải quyết về con chung. Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Anh Việt cư trú tại Bản Tông Khao, xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, tranh chấp trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Cà Thị M và anh Lò Thế V kết hôn với nhau vào ngày 24 tháng 12 năm 2013 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Nưa, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Anh chị kết hôn tự nguyện, không ai bị ép buộc và tuân thủ đầy đủ các qui định của pháp luật về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn nên quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh Việt là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị M và anh Việt đều khai vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp nhau, mặc dù hai bên gia đình gia đình đã động viên hoà giải nhưng không thành, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay.

Tại phiên hòa giải ngày 24/02/2025 và chị M anh Việt đều thống nhất thuận tình ly hôn. Tại phiên tòa anh Việt đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. HĐXX nhận định, mâu thuẫn giữa hai vợ chồng chị M và anh Việt là có thật. Hôn nhân giữa chị M và anh Việt đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời

sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào qui định tại Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cần chấp nhận nguyện vọng xin ly hôn của chị M.

[2.2]. *Về con chung*: Chị M và anh Việt có 02 con chung là cháu Lò Thị Hà V, sinh ngày 21/02/2015 và cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021. Hiện nay con chung Lò Thị Hà V đang ở cùng chị M, cháu Lò Anh M đang ở cùng anh Việt và ông bà nội. Tại phiên tòa, nguyện vọng của chị M xin được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Minh Anh vì cháu còn nhỏ thường xuyên ốm đau, mặc dù cháu đang ở cùng với anh Việt và ông bà nội nhưng anh Việt thường xuyên đi làm xa và có sử dụng ma túy nên việc chăm sóc cháu Minh không đảm bảo. Còn cháu Hà Vy đã đủ 7 tuổi nên việc cháu ở cùng ai do cháu lựa chọn. Tại phiên tòa anh Việt đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Lò Anh M còn chị M trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Lò Thị Hà V.

Tại biên bản ghi ý kiến của con chung ngày 16/01/2025, cháu Lò Thị Hà V có nguyện vọng được ở cùng mẹ cháu và muốn hai chị em cháu ở cùng nhau vì bố cháu thường xuyên uống rượu và đi qua đêm không chăm sóc 2 chị em cháu. Ngày 24/02/2025, Tòa án ban hành Yêu cầu giao nộp chứng cứ số 28/YC-TA, yêu cầu anh Việt và chị M cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh về điều kiện nuôi con. Ngày 09/4/2025 chị M có cung cấp các tài liệu liên quan đến nghề nghiệp và thu nhập của chị còn anh Việt không cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án.

Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021 hiện nay cháu đang ở cùng anh Việt và bố mẹ anh Việt, tuy nhiên anh Việt không cung cấp cho Tòa án các tài liệu chứng cứ về điều kiện nuôi con, anh Việt thường đi làm xa, tại phiên tòa anh Việt khai một tháng thường xuyên đi lái xe thuê khoảng 25 đến 26 ngày theo biên bản xác minh tại Công an xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên và các tài liệu do Công an xã Thanh Nưa cung cấp thì anh Việt có sử dụng ma túy. Chị M có nghề nghiệp là giáo viên, có thu nhập ổn định. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi cho con chung và đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của trẻ, Hội đồng xét xử chấp nhận sự nguyện vọng của chị M và cháu Hà Vy. Giao con 02 con chung cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi hai con chung thành niên và có khả năng lao động. Việc cấp dưỡng nuôi con chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[2.3]. *Về quan hệ tài sản*:

Về tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 57; 58 Điều 81 Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Cà Thị M được ly hôn anh Lò Thế V

2. *Về con chung:* Chị Cà Thị M được quyền trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lò Thị Hà V, sinh ngày 21/02/2015 và cháu Lò Anh M, sinh ngày 01/4/2021 đến khi hai con chung thành niên và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về tài sản:* Về tài sản chung; tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về, diện tích ruộng, đất: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về án phí:* Chị Cà Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000298 ngày 21/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên. Chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* **Căn cứ Điều 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự:** Chị Cà Thị M và anh Lò Thế V có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/6/2025).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Điện Biên;
- UBND xã Thanh Nưa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Thùy Dương